

*
Số - KH/HU

KẾ HOẠCH
phát triển đảng viên năm 2023

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khóa XXII, nhiệm kỳ 2020-2025; thực hiện Công văn số 1103-CV/BTCTU ngày 20/12/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Lào Cai về việc báo cáo công tác phát triển đảng viên năm 2022, xây dựng kế hoạch phát triển đảng viên năm 2023. Huyện ủy Bảo Yên xây dựng kế hoạch phát triển đảng viên năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, cán bộ, đảng viên đối với công tác xây dựng đảng, trong đó xác định công tác phát triển đảng viên là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên và lâu dài trong công tác xây dựng đảng của Đảng bộ, nhằm không ngừng tăng cường sinh lực cho Đảng, trẻ hóa đội ngũ đảng viên, bảo đảm sự kế thừa và phát triển của Đảng, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2. Yêu cầu:

- Tập trung xây dựng nâng cao chất lượng và tính bền vững của các chi bộ độc lập ở thôn bản; đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên ở tất cả các loại hình, trong đó chú trọng tập trung ở những địa bàn vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn, thôn bản có ít đảng viên.

- Xây dựng đội ngũ đảng viên tăng về số lượng, đảm bảo chất lượng, lấy chất lượng làm trọng tâm; thực hiện nghiêm các quy định của Trung ương về nguyên tắc, thủ tục, quy trình xét kết nạp đảng viên.

II. MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN NĂM 2023

1. Mục tiêu: Phân đấu toàn huyện kết nạp 218 đảng viên, trong đó nông dân, người hoạt động không chuyên trách trên 100 đảng viên, còn lại là các loại hình khác.

2. Giải pháp:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong công tác xây dựng đảng. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục quần chúng, đoàn viên, hội viên, nhất là thế hệ trẻ, nâng cao nhận thức về Đảng và công tác xây dựng đảng, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các hoạt động lao động sản xuất, công tác, học tập ... qua đó phát hiện, giới thiệu quần chúng ưu tú xem xét kết nạp vào Đảng. Xác

định phát triển đảng viên là góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, làm trong sạch đội ngũ đảng viên.

- Các chi, đảng bộ phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đồng chí cấp ủy viên, đảng viên chính thức theo dõi, giúp đỡ quần chúng ưu tú để giới thiệu cho Đảng; xây dựng đội ngũ đảng viên tăng về số lượng, đảm bảo chất lượng, lấy chất lượng làm trọng tâm, kiên quyết không kết nạp vào Đảng những người chưa đủ tiêu chuẩn, điều kiện, người có động cơ vào Đảng không đúng đắn theo đúng tinh thần Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng; thực hiện nghiêm các quy định của Trung ương về nguyên tắc, thủ tục, quy trình xét kết nạp đảng viên.

- Tập trung xây dựng nâng cao chất lượng và tính bền vững của các chi bộ độc lập ở thôn bản; đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên ở tất cả các loại hình, trong đó chú trọng tập trung ở những địa bàn vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn, thôn bản có ít đảng viên. Trước mắt cần lựa chọn các quần chúng tham gia các tổ chức ở thôn bản như: Mặt trận, thanh niên, phụ nữ, nông dân, dân quân, công an viên, bộ đội xuất ngũ, công an nghĩa vụ, quân sự xuất ngũ, lực lượng dự bị động viên, phần đầu tỷ lệ đảng viên trong lực lượng Dân quân tự vệ đạt từ 31% trở lên, trong đó lực lượng Thôn đội trưởng đạt 100% (*hiện nay Dân quân tự vệ đạt 30,5%, trong đó Thôn đội trưởng đạt 92%*) ... và người có uy tín trong cộng đồng dân cư có đủ điều kiện để bồi dưỡng kết nạp vào Đảng. Thực hiện tốt công tác đào tạo, sử dụng cán bộ cơ sở, phát huy vai trò người có uy tín trong cộng đồng dân cư làm trung tâm đoàn kết, đưa chủ trương, đường lối của Đảng đi vào cuộc sống.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 01/10/2021 của Tỉnh ủy Lào Cai về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong tình hình mới; Quy định số 368-QĐ/TU ngày 17/01/2022 của Tỉnh ủy Lào Cai học tập, làm theo và nêu gương theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trên địa bàn tỉnh Lào Cai gắn với thực hiện Kế luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của BCH Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới. Quy định số 05-QĐi/TW ngày 28/8/2018 của Ban Chấp hành Trung ương quy định về kết nạp người vi phạm chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình vào Đảng; Quy định số 06-QĐi/TW ngày 28/8/2018 của Ban Chấp hành Trung ương quy định một số điểm về kết nạp đảng viên đối với người theo tôn giáo và đảng viên là người theo tôn giáo tham gia sinh hoạt tôn giáo; Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ...

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ:

1. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện:

Căn cứ vào mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khoá XXII, nhiệm kỳ 2020-2025 và Thông báo số 658-TB/HU, ngày 16/10/2022 của Huyện uỷ Bảo Yên về việc phân công nhiệm vụ cho các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khoá XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, yêu cầu các đồng chí nêu cao tinh thần trách nhiệm, tích cực chỉ đạo, sát sao đối với công tác phát triển đảng viên và xây dựng chi bộ thôn bản tại đơn vị được phân công.

2. Các chi, đảng bộ trực thuộc:

- Nắm chắc nguồn phát triển đảng của từng chi bộ, xây dựng kế hoạch phát triển đảng sát với tình hình thực tế của từng chi bộ, đảm bảo tỉ lệ kết nạp đảng viên mới hàng năm trong giai đoạn 2020-2025 đạt từ 3 - 4% tổng số đảng viên. Chỉ đạo các chi bộ thực hiện nghiêm nội dung công tác phát triển đảng trong các buổi sinh hoạt thường kỳ hàng tháng theo đúng quy định, hướng dẫn.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đồng chí cấp ủy viên, đảng viên chính thức theo dõi, giúp đỡ quần chúng ưu tú để giới thiệu cho Đảng; Đối với Đảng bộ các xã, thị trấn phân công các đồng chí cấp ủy viên phụ trách thôn, bản, cử đảng viên là cán bộ, công chức xã về thôn dự sinh hoạt chi bộ, gây dựng phong trào, phát hiện, giới thiệu quần chúng ưu tú đi học lớp Nhận thức về Đảng và xem xét kết nạp đảng đối với những quần chúng ưu tú đã đủ điều kiện; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy cấp trên đối với công tác phát triển đảng viên.

- Lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các chi bộ tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục quần chúng, đoàn viên, hội viên, nhất là thế hệ trẻ, nâng cao nhận thức về Đảng và công tác xây dựng đảng, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các hoạt động lao động sản xuất, công tác, học tập ... qua đó phát hiện, giới thiệu quần chúng ưu tú xem xét kết nạp vào Đảng.

3. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện:

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình xây dựng chương trình, kế hoạch về tham gia xây dựng đảng, phát động các phong trào tìm hiểu về Đảng làm cho đoàn viên, hội viên nâng cao nhận thức, thông qua đó giới thiệu cho Đảng những quần chúng ưu tú để tổ chức đảng xem xét, kết nạp.

4. Ban Tuyên giáo Huyện uỷ:

Chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm chính trị huyện chủ động xây dựng kế hoạch mở các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, lớp bồi dưỡng đảng viên mới.

5. Ủy ban kiểm tra Huyện uỷ:

Chỉ đạo Ủy ban kiểm tra các cấp ủy trực thuộc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, uốn nắn những hạn chế, thiếu sót của các tổ chức cơ sở đảng trong công tác phát triển đảng viên, đồng thời làm tốt công tác sàng lọc đảng viên, đưa những người không còn đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng, nhằm đảm bảo chất lượng đảng viên mới kết nạp nói riêng và đội ngũ đảng viên nói chung.

6. Ban Tổ chức Huyện uỷ:

Theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn các chi, đảng bộ trực thuộc thực hiện tốt kế hoạch này, tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch./.

Nơi nhận:

- BTC Tỉnh ủy,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ huyện,
- Các CQTMGV Huyện ủy,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện,
- Lưu VT+BTCHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Nguyễn Xuân Nhấn

THỐNG KÊ
Công tác tạo nguồn kết nạp đảng viên
(tính đến ngày 31/12/2022)

Phụ lục số 01

Số quần chúng ưu tú hiện nay là cảm tình đảng chưa tham gia học lớp nhận thức về Đảng						Số quần chúng ưu tú hiện nay là cảm tình đảng đã tham gia học lớp nhận thức về Đảng						Số chi bộ còn nguồn trong nhiệm kỳ chưa kết nạp được đảng viên			Chi bộ không đủ 3 đảng viên chính thức tại chỗ			
Tổng số	Trong đó					Tổng số	Trong đó					Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
	Đoàn viên	Đoàn viên là học sinh, sinh viên	Dân tộc thiểu số	Người theo tôn giáo	Trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước		Đoàn viên	Đoàn viên là học sinh, sinh viên	Dân tộc thiểu số	Người theo tôn giáo	Trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước		Chi bộ cơ sở	Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở		Số chi bộ còn nguồn kết nạp Đảng	Số nguồn kết nạp Đảng	Số nguồn kết nạp theo đạo Tin lành
166	137		111	1		335	210	3	235	2	3	128	6	126				

THỐNG KÊ
Đăng ký phát triển đảng viên năm 2023

Phụ lục số 02

Tổng số ĐV đăng ký kết nạp	Nữ	Dân tộc thiểu số	Đoàn thanh niên	Tôn giáo	Dân quân tự vệ, dự bị động viên	KẾT NẠP TẠI															
						Xã, thị trấn				Các cơ quan hành chính			Đơn vị sự nghiệp				Lực lượng vũ trang	Doanh nghiệp			
						Nông dân, người hoạt động không chuyên trách (thôn, xã), lao động tự do ...	Cán bộ, công chức	Viên chức	Công an	Công chức	Viên chức	Hợp đồng lao động	Công chức	Viên chức	Học sinh, sinh viên	Hợp đồng lao động		Nhà nước (50% vốn nhà nước trở lên)	Có vốn nhà nước (50% vốn nhà nước trở xuống)	Có vốn đầu tư nước ngoài	Ngoài khu vực nhà nước (công ty CP, DN tư nhân ...)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
218	90	147	138	2	10	131	4	66	1	2	1	2		5			2	4			